

Ngày 31/12/2025	29,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.2%	-6.4%	-9.2%

2025	
ROE	15.7%
	+/- YoY ▲ 0.7%

Q4/25	
DT thuần	302
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.00 ▼ 0.4%
	YoY ▲ 47.0 ▲ 18.3%

2025	
DT thuần	1,135
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 23.0 ▼ 1.9%

Q4/25	
LN gộp	83.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 16.9 ▲ 25.6%
	YoY ▲ 18.5 ▲ 28.7%

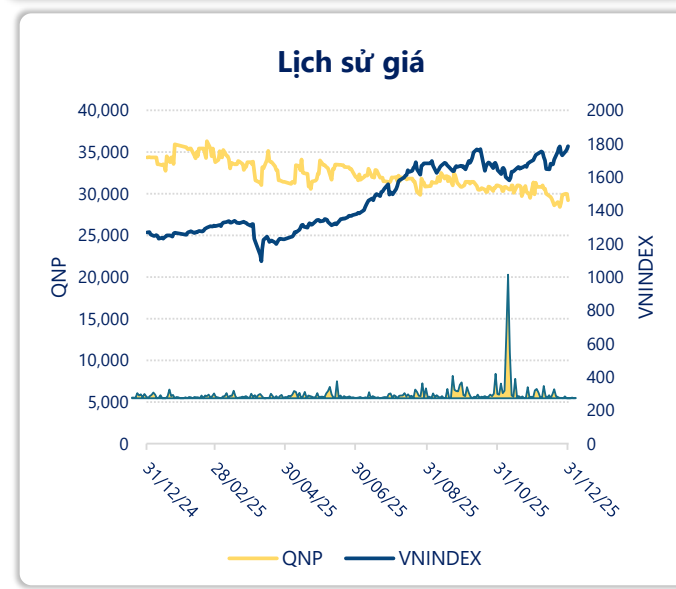
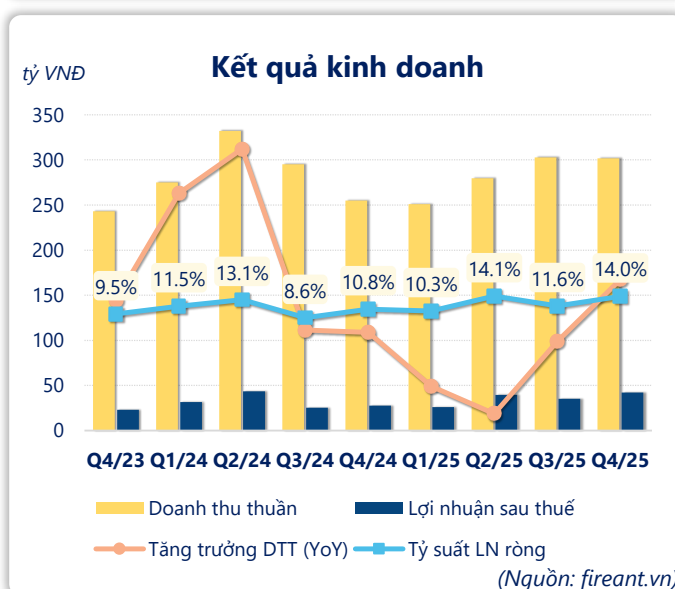
2025	
LN gộp	275
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 3.00 ▲ 0.9%

Q4/25	
LN thuần	53.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 10.2 ▲ 23.7%
	YoY ▲ 19.3 ▲ 56.9%

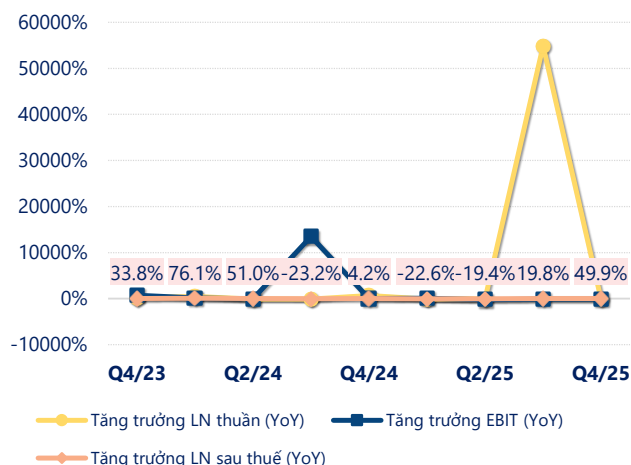
2025	
LN thuần	178
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 14.0 ▲ 8.5%

Q4/25	
LN sau thuế	42.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 7.20 ▲ 20.5%
	YoY ▲ 14.8 ▲ 53.8%

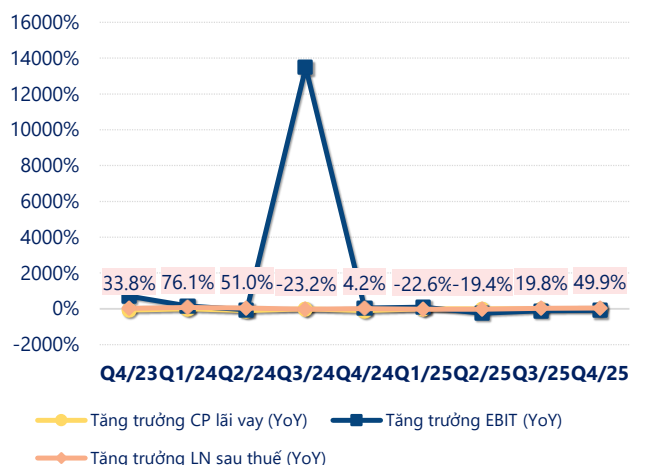
2025	
LN sau thuế	143
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 15.0 ▲ 11.3%



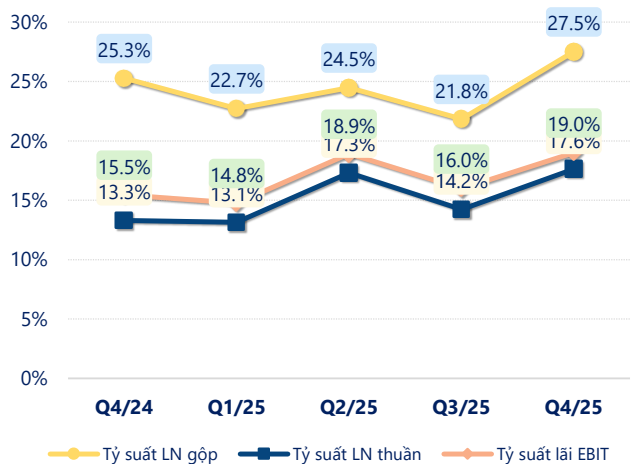
Tăng trưởng lợi nhuận



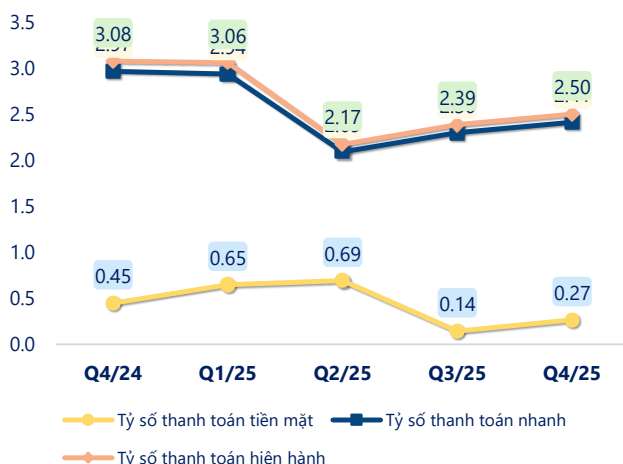
Tăng trưởng chi phí



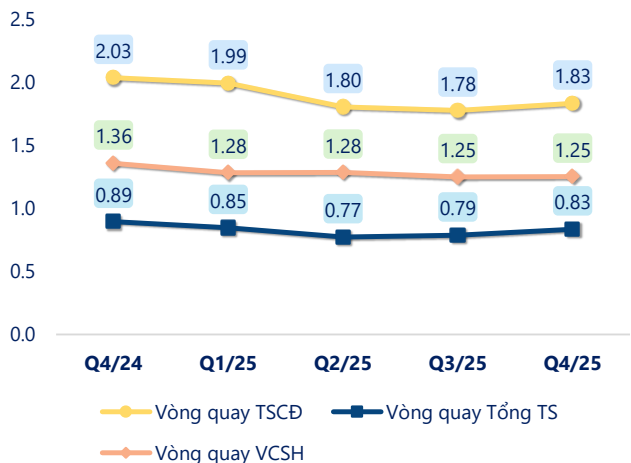
Tỷ suất lợi nhuận



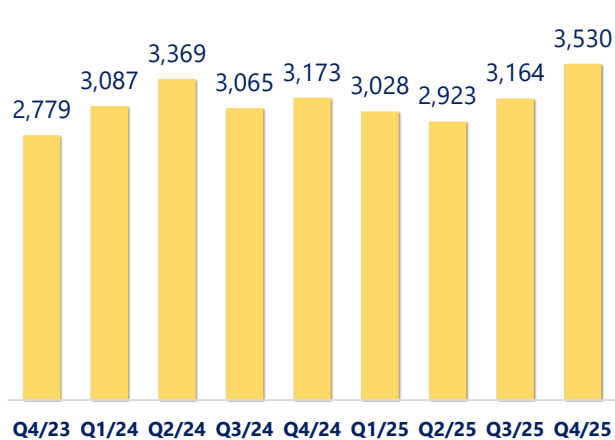
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	302	255	18.3%	1,135	1,158	-1.9%
Giá vốn hàng bán	219	191	14.5%	861	885	-2.8%
Lợi nhuận gộp	83.0	64.5	28.7%	275	272	0.9%
Doanh thu HĐTC	3.80	5.45	-30.2%	18.9	21.1	-10.1%
Chi phí TC	4.45	4.64	-4.2%	17.5	19.4	-9.9%
Chi phí lãi vay	4.13	4.64	-11.0%	17.1	18.3	-6.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.69	4.75	-1.3%	16.5	19.6	-15.4%
Chi phí QLDN	24.5	26.6	-7.9%	81.9	90.7	-9.7%
LN thuần từ HĐKD	53.2	33.9	56.9%	178	164	8.5%
Lợi nhuận khác	0.03	0.87	-96.5%	0.89	-0.57	257%
LN trước thuế	53.2	34.8	52.9%	179	163	9.5%
Lợi nhuận sau thuế	42.3	27.5	53.8%	143	128	11.3%
LNST của CĐ cty mẹ	42.3	27.5	53.8%	143	128	11.3%

(Nguồn: fireant.vn)

